

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2026/HS-PT
Ngày: 01 - 6 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hoài Thủy

Các Thẩm phán: Ông Dương Viết Hải;

Bà Hoàng Thị Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quốc Tấn – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2026, Hội đồng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 46/2026/TLPT-HS ngày 20 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo **Nguyễn Sỹ B**, do có kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Sỹ B** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2026/HS-ST ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Sỹ B**, sinh ngày 13 tháng 3 năm 1967 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú và chỗ ở: **Thôn C P, xã P, tỉnh Quảng Trị**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Đình T** và bà **Nguyễn Thị L** (đều đã chết); vợ đã chết; có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1996.

Về nhân thân:

Ngày 31 tháng 7 năm 2021, bị **Công an huyện B**, tỉnh Quảng Bình (cũ) xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc (đã thi hành xong).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2025 cho đến nay hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam cơ sở 2 Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 03/9/2025, một người thanh niên lạ mặt (không rõ danh tính) đến nhà Nguyễn Sỹ B, sinh năm 1967 trú tại thôn C P, xã P, tỉnh Quảng Trị bán cho B 01 (một) gói nilon màu xanh dương, bên trong chứa ma túy loại hồng phiến với giá 2.000.000 (hai triệu) đồng. B chia số ma túy này thành hai phần, một phần để vào hộp nhựa hình trụ tròn cất giấu tại thành cửa sổ phía bên trái cầu thang của nhà để sử dụng dần, phần còn lại để trong gói nilon màu xanh dương cất giấu tại nắp quạt hơi nước trong phòng ngủ. Sau khi mua ma túy, B đã nhiều lần lấy ma túy ra sử dụng, lần sử dụng gần nhất là vào tối ngày 07/9/2025, B sử dụng hết 02 (hai) viên. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/9/2025, khi B đang ở nhà uống nước cùng anh Cao Anh N, sinh năm 1990 trú tại thôn A P, xã P, tỉnh Quảng Trị bị Tổ công tác công an xã P, tỉnh Quảng Trị kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang tại thành cửa sổ phía bên trái cầu thang 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn, bên trong chứa 33 (ba mươi ba) viên nén hình tròn màu hồng. Quá trình kiểm tra, B tự nguyện lấy 01 (một) túi nilon màu xanh dương, bên trong chứa 27 (hai mươi bảy) viên nén hình tròn màu hồng từ nắp quạt điện trong phòng ngủ của B ra nộp.

Tại Kết luận giám định số 1207/KL-KTHS ngày 11/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu ký hiệu A1 (số ma túy đựng trong hộp nhựa hình trụ tròn) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,006g (ba phẩy không trăm linh sáu gam); Mẫu ký hiệu A2 (số ma túy có trong túi nilong màu xanh dương) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,716g (hai phẩy bảy trăm mười sáu gam). Tổng khối lượng ma túy mà Nguyễn Sỹ B đã tàng trữ là 5,722g (năm phẩy bảy trăm hai mươi hai gam).

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn, bên trong chứa 33 (ba mươi ba) viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt mỗi viên có in chữ WY, có khối lượng 3,006g (ba phẩy không trăm linh sáu gam) ma túy Methamphetamine, sau giám định còn 2,791g (hai phẩy bảy trăm chín mươi một gam);

- 01 (một) túi nilong màu xanh dương, bên trong chứa 27 (hai mươi bảy) viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt mỗi viên có in chữ WY, có khối lượng

2,716g (hai phẩy bảy trăm mười sáu gam) ma túy Methamphetamine, sau giám định còn 2,571g (hai phẩy năm trăm bảy mươi một gam). Tất cả đều được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư dán kín có số 1207/KL-KTHS ngày 11/9/2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh Q. Các vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị chờ xử lý.

Bản Cáo trạng số 49/CT-VKS-KV1 ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2026/HS - ST ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Toà án nhân dân Khu vực 1 tỉnh Quảng Trị. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

1.1 Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, các điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ B 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 09/9/2025).

1.2 Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Trong hạn luật định, ngày 18 tháng 3 năm 2026, bị cáo Nguyễn Sỹ B có đơn kháng cáo trình bày xin xử dưới khung hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Sỹ B khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo cung cấp xác nhận của chính quyền địa phương về việc đã cứu người gặp tai nạn trong cơn nguy kịch.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357; khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Sỹ B và sửa Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ B 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 09/9/2025).

Bị cáo **Nguyễn Sỹ B** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Sỹ B** phù hợp với các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, về chủ thể và thời hạn kháng cáo; nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi, nội dung vụ án: Theo biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ khác và tại phiên tòa hôm nay xác định ngày 08/9/2025 bị cáo **Nguyễn Sỹ B** đã có hành vi tàng trữ 5,722g (năm phẩy bảy trăm hai mươi hai gam) ma túy có thành phần Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo **Nguyễn Sỹ B** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Nguyễn Sỹ B**, thấy rằng:

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cũng đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, đó là đã tự nguyện giao nộp 27 (hai mươi bảy) viên ma túy cho cơ quan điều tra trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo bị phát hiện. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo cung cấp xác nhận của chính quyền địa phương về việc đã cứu người gặp tai nạn trong cơn nguy kịch nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm t, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy tàng trữ là 5,722g nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử bị cáo ở mức khởi điểm cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Sỹ B**.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[4] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo **Nguyễn Sỹ B** trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

[5]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo **Nguyễn Sỹ B** kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo **Nguyễn Sỹ B** không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357; khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Sỹ B** sửa Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Sỹ B** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Sỹ B** 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 09/9/2025).

Tiếp tục tạm giam bị cáo **Nguyễn Sỹ B trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.**

2. Bị cáo **Nguyễn Sỹ B** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 01 tháng 6 năm 2026).

- Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Phòng PV06-Công an Q.Trị;
- TAND KV1 - Quảng Trị;
- VKSND KV1 - Quảng Trị;
- Công an xã Phong Nha;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng KTNV & THA;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

Lê Hoài Thủy